

Soạn Văn: Ôn tập về thơ**Câu 1 (Trang 89 sgk Ngữ Văn 9 Tập 2):**

Số TT	Tên bài thơ – Tác giả	Năm sáng tác và thể loại	Nội dung	Nghệ thuật
1	Đồng chí – Chính Hữu	1948 - tự do	Tình đồng chí đẹp của những người lính cùng cảnh ngộ, cùng lí tưởng	Hình ảnh, ngôn ngữ giản dị, chân thật, cô đọng và biểu cảm
2	Bài thơ về tiểu đội xe không kính – Phạm Tiến Duật	1969 - tự do	Hình ảnh chiếc xe trong bão đạn và người lính lái xe hiên ngang, dũng cảm	Hình ảnh hiện thực sinh động, giọng điệu khỏe khoắn, giàu tính khẩu ngữ
3	Đoàn thuyền đánh cá – Huy Cận	1958 - thơ bảy chữ	Cảm xúc về cuộc sống mới trước bức tranh đẹp, tráng lệ về thiên nhiên, vũ trụ và người lao động theo hành trình ra khơi	Hình ảnh đẹp, rộng lớn, tráng lệ và sáng tạo, giàu sức liên tưởng, âm hưởng khỏe khoắn, lạc quan
4	Bếp lửa – Bằng Việt	1963 - bảy chữ kết hợp tám chữ	Những kỉ niệm đầy xúc động về bà và tình bà cháu, tình cảm người cháu và bếp lửa	Kết hợp biểu cảm, miêu tả, bình luận, hình ảnh bếp lửa sáng tạo
5	Khúc hát ru những	1971 - thơ	Tình thương con của người	Lời thơ nhẹ nhàng

	em bé lớn trên lưng mẹ - Nguyễn Khoa Điềm	bảy chữ	mẹ Tà-ôi gắn với lòng yêu nước, tinh thần chiến đấu và khát vọng tương lai	như lời ru, giọng điệu ngọt ngào và trù mền
6	Ánh trăng – Nguyễn Duy	1978 - năm chữ	Ánh trăng gọi lại những năm tháng đã qua của một đời lính, nhắc nhở thái độ sống thủy chung, tình nghĩa	Hình ảnh bình dị, giàu ý nghĩa biểu tượng, giọng điệu chân thành, nhỏ nhẹ
7	Con cò – Chế Lan Viên	1962- tự do	Từ hình tượng con cò và lời ru để ngợi ca tình mẹ và ý nghĩa lời ru với mỗi người	Vận dụng sáng tạo hình ảnh và giọng điệu lời ru của ca dao
8	Mùa xuân nho nhỏ - Thanh Hải	1980 - tự do	Cảm xúc trước mùa xuân thiên nhiên và đất nước, ước nguyện góp mình vào cuộc đời chung	Hình ảnh đẹp giản dị, lời thơ có nhạc điệu trong sáng, so sánh, ẩn dụ sáng tạo
9	Viếng lăng Bác – Viễn Phương	1976 - tám chữ	Lòng thành kính và nỗi xúc động của nhà thơ với Bác trong một lần ra thăm lăng Bác	Giọng điệu trang trọng, tha thiết, nhiều hình ảnh ẩn dụ đẹp và gợi cảm
10	Sang thu - Hữu Thỉnh	sau 1975 - năm chữ	Cảm nhận tinh tế của nhà thơ trước thời điểm giao mùa hạ sang thu	Hình ảnh thiên nhiên đẹp được cảm nhận bằng nhiều giác quan tinh tế

11	Nói với con – Y Phương	sau 1975 - tự do	Sự gắn bó, niềm tự hào về quê hương và đạo lí sống của dân tộc	Cách nói giàu hình ảnh, cụ thể mà gợi cảm, ý nghĩa sâu xa
12	Mây và sóng – R. Ta-go	1909 - tự do	Tình yêu vô hạn của em bé với mẹ, ngợi ca tình mẫu tử thiêng liêng	Ngôn ngữ hồn nhiên, hình ảnh đẹp, tưởng tượng thú vị

Câu 2 (trang 89 sgk Ngữ Văn 9 Tập 2):

Sắp xếp các tác phẩm:

- 1945 – 1954: *Đồng chí*.
- 1955 – 1964: *Đoàn thuyền đánh cá, bếp lửa, con cò*.
- 1965 – 1975: *Bài thơ về tiểu đội xe không kính, Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ*.
- Sau 1975: *Ánh trăng, Mùa xuân nho nhỏ, Viếng lăng Bác, Nói với con, Sang thu*.
- Các tác phẩm tái hiện cuộc sống đất nước và tư tưởng tình cảm con người:
 - + Đất nước và con người trong hai cuộc kháng chiến nhiều gian khổ, hi sinh nhưng rất anh hùng; Công cuộc lao động, tinh thần xây dựng đất nước sau cách mạng.
 - + Tình yêu nước, tình quê hương; Tình đồng chí, gắn bó cách mạng, lòng kính yêu Bác Hồ; Những tình cảm gần gũi và bền chặt của con người: Tình mẹ con, bà cháu, tình cha con trong sự thống nhất với những tình cảm chung rộng lớn.

Câu 3 (trang 90 sgk Ngữ Văn 9 Tập 2):

So sánh những bài thơ có đề tài gần gũi nhau để thấy điểm chung và riêng:

- Điểm chung: Ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng, bất diệt.
- Điểm riêng: Hình thức và chủ đề.
- + *Khúc hát ru...*: Thống nhất yêu con với chí cách mạng của bà mẹ dân tộc.

+ *Con cò*: Khai thác và phát triển tứ thơ từ hình tượng con cò trong ca dao hát ru để ca ngợi tình mẹ và ý nghĩa lời ru.

+ *Mây và sóng (Ta-go)*: Hoá thân vào lời trò chuyện hồn nhiên ngây thơ của em bé với mẹ, lấy hình ảnh thiên nhiên giàu ý biểu tượng.

Câu 4 (trang 90 sgk Ngữ Văn 9 Tập 2):

Hình ảnh người lính và tình đồng đội:

- *Đồng chí*: Người lính cách mạng đầu kháng chiến chống Pháp, xuất thân nông dân, chung chí hướng với tình đồng đội cao đẹp vượt qua gian khó.
- *Bài thơ về tiểu đội xe không kính*: Người lính lái xe, thế hệ trẻ thời chống Mỹ, dũng cảm, lạc quan, đầy ý chí.
- *Ánh trăng*: Người lính đã đi qua cuộc chiến khốc liệt, từng gắn bó với thiên nhiên, gọi lại kỉ niệm để nhắc nhở đạo lí sống tình nghĩa, thủy chung.

Câu 5 (trang 90 sgk Ngữ Văn 9 Tập 2):

Bút pháp xây dựng hình ảnh thơ:

- *Đoàn thuyền đánh cá*: Lãng mạn tượng trưng là chủ yếu, nhiều liên tưởng mới mẻ.
- *Ánh trăng*: Lời thơ như lời tâm sự, chân thành rung động, bút pháp gợi tả không đi vào chi tiết mà hướng tới khái quát.
- *Mùa xuân nho nhỏ*: Hình tượng đẹp, giàu nhạc điệu, bộc lộ cái “tôi”.
- *Con cò*: Bút pháp tượng trưng chủ yếu, vận dụng lời ru và hình ảnh con cò ca dao.

Câu 6 (trang 90 sgk Ngữ Văn 9 Tập 2):

Phân tích một khổ thơ bất kì:

Đoạn văn tham khảo (khổ thơ cuối bài *Sang thu*):

Khổ thơ cuối bài *Sang thu*, hình ảnh mùa thu đậm nét hơn, nhà thơ cảm nhận bằng kinh nghiệm và suy tư sâu lắng chứ không phải bằng cảm nhận trực tiếp như hai khổ thơ đầu:

Vẫn còn bao nhiêu nắng

Đã vơi dần cơn mưa

Sấm cũng bớt bất ngờ

Trên hàng cây đứng tuổi

Vẫn là nắng mưa sấm chớp như mùa hạ nhưng mức độ lại khác nhau, mức độ giảm dần, nhạt dần. Hai dòng thơ cuối bài là một hình ảnh đẹp, sấm là âm thanh của những cơn mưa đông thường có ở mùa hạ, không còn bất ngờ làm người ta giật mình nữa. Hình ảnh sấm cũng mang ý nghĩa ẩn dụ, chỉ sự bất thường trong cuộc đời, những khó khăn trắc trở mà chúng ta gặp phải trong cuộc sống. Mùa thu đã bắt đầu nhuộm buồn những hàng cây nhìn đã đứng tuổi, từ hình ảnh thực của thiên nhiên, tác giả đã gợi ý nghĩa sâu xa hơn hàng cây đứng tuổi - chỉ những con người từng trải, những con người ấy sẽ vững vàng hơn trước khó khăn, giông bão của cuộc đời.